

## TRAO ĐỔI Ý KIẾN

VỀ ĐÔI ĐIỀU TRẦN TRỞ CỦA  
CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH TRONG *DI CHÚC*BÙI THANH QUẤT<sup>(\*)</sup>

*Trong bài viết này, tác giả đã luận chứng nhằm làm rõ thêm quan niệm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về cách mạng, về chủ nghĩa xã hội và về Đảng Cộng sản. Theo tác giả, có thể tóm tắt một số điều Chủ tịch Hồ Chí Minh dặn lại trong Di chúc như sau: Dù thế nào cũng không bỏ hai chữ “cộng sản” và không xa rời chủ nghĩa Mác - Lênin.*

I. Nói về *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh là nói tới Di chúc của một vị “anh hùng giải phóng dân tộc và danh nhân văn hóa kiệt xuất” được thế giới tôn vinh, người đã “suốt đời... hết lòng hết sức phục vụ Tổ quốc, phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân”(1). Vì vậy, khi Người viết *Di chúc*, “để lại mấy lời này, chỉ nói tóm tắt vài việc thôi”(2), thì những lời “để lại” ấy, những việc được nói tới ấy chắc chắn phải là *những việc hết sức hệ trọng, những lời hết sức tâm huyết* của một lãnh tụ cách mạng trước khi đi xa mong sao những đồng chí, những người thừa kế mình trong sự nghiệp “phục vụ Tổ quốc, phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân” *phải thực hiện được như ý Người mong ước*. Những lời, những việc được nói tới trong *Di chúc* là những điều mà Hồ Chí Minh đã *nung nấu, trần trở* và được *khái quát từ trải nghiệm* qua “hơn 60 năm... từ buổi thiếu niên cho đến phút cuối

cùng”(3) của “một cuộc đời oanh liệt, đầy gian khổ hy sinh, vô cùng cao thượng và phong phú, vô cùng trọng sáng và đẹp đẽ”(4). Vì vậy, có lẽ, chúng ta phải lần tìm tới những việc Người đã làm, những tư tưởng Người đã nêu ở *tầm vóc một chủ thuyết* mà *suốt cuộc đời cách mạng, Người đã trần trở suy tìm, xây dựng và thực hiện*. Có như vậy, chúng ta mới mong thấu hiểu được những “lời để lại”

(\*) Phó giáo sư, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội.

(1) Hồ Chí Minh. *Toàn tập*, t.12. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2002, tr. 512.

(2) Hồ Chí Minh. *Toàn tập*, t.12. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2002, tr. 497.

(3) Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam. *Điều văn của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam, Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh*. Hà Nội, 1989, tr. 53.

(4) Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam. *Điều văn của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam, Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh*. Hà Nội, tr. 53.

ấy của Người; bởi lẽ, có *thấu hiểu đúng Di chúc* mới có thể thực hiện đúng *Di chúc*.

Thế nhưng, một số điều mà Người trần trở và được nói tới trong *Di chúc* thì, có thể là, những người đọc khác nhau lại sẽ không hiểu như nhau. Trong số những điều đó, có quan niệm về “Đảng Cộng sản”, về “chủ nghĩa xã hội” và về “cách mạng”. Với cách tiếp cận như vậy, chúng tôi xin được trình bày một số suy nghĩ của mình về đôi điều trần trở đó của Người. Chúng tôi chỉ mong muốn trao đổi để sao cho chúng ta ngày càng hiểu rõ hơn, hiểu đúng hơn về những điều dặn dò mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã để lại trong *Di chúc* của Người.

1. Thuật ngữ “**cách mạng**” được Hồ Chí Minh dùng: a/ trong cụm từ “phục vụ cách mạng” cùng với cụm từ “phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân”, b/ trong cụm từ “đạo đức cách mạng”, c/ trong cụm từ “bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau”, d/ trong cụm từ “sự nghiệp cách mạng thế giới”. Chúng ta ai cũng biết thuật ngữ “cách mạng” có nhiều lớp nghĩa khác nhau, được sử dụng trong những cụm từ khác nhau, như “cách mạng dân tộc”, “cách mạng dân chủ”, “cách mạng tư sản”, “cách mạng tư sản dân quyền”, “cách mạng xã hội chủ nghĩa”, “cách mạng vô sản”,... Theo chúng tôi, trong *Di chúc*, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhiều lần sử dụng thuật ngữ “cách mạng” trong nhiều cụm từ khác nhau nhưng chỉ với một nghĩa thống nhất, đó là “**cách mạng vô sản**” - “con đường cách mạng” mà Người đã dày công tìm tòi và lựa chọn cho sự nghiệp giải phóng và phát triển đất nước

Việt Nam, phát triển dân tộc Việt Nam trong bối cảnh thế giới ngày càng phức tạp, nhiều nhưng đến mức “chợ giời thật giả đâu chân lý?” (Tố Hữu).

2. Thuật ngữ “**chủ nghĩa xã hội**” được Chủ tịch Hồ Chí Minh sử dụng trong các cụm từ: a/ “các nước anh em trong phe xã hội chủ nghĩa”, b/ “người thừa kế, xây dựng chủ nghĩa xã hội”, c/ “công cuộc xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội”. Chỉ có ba lần trong các bản viết *Di chúc*, Người sử dụng thuật ngữ này, có lẽ vì thế, có ý kiến cho rằng những năm tháng cuối đời, Hồ Chí Minh hình như đã không mặn mà với khái niệm “*xã hội chủ nghĩa*” nữa! Chúng tôi không đồng tình với ý kiến này, vì 2 lý do sau:

Thứ nhất, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết *Di chúc* trong những năm tháng mà cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của chúng ta đang gặp những khó khăn hết sức to lớn, và chúng ta đang cần phải tập hợp lực lượng toàn dân tộc và sự ủng hộ quốc tế của các nước, các phong trào dân tộc dân chủ trên thế giới để có thể vượt qua được những khó khăn đó nhằm đi tới thắng lợi. Tuy nhiên, trong thời gian này, nhiều lực lượng dân tộc dân chủ trong nước (chủ yếu là ở miền Nam) và quốc tế vẫn chưa hiểu đúng về những người cộng sản và về cách mạng xã hội chủ nghĩa mà chúng ta theo đuổi, do nhiều nguyên nhân khác nhau, trong đó có sai lầm của chính những người cộng sản, cả trên hiện thực xây dựng chủ nghĩa xã hội lẫn trong công tác lý luận và tuyên truyền về các khái niệm “cách mạng vô sản”, “chuyên chính vô sản” và “chủ nghĩa cộng

sản". Cùng với nguyên nhân ấy, còn một nguyên nhân đặc biệt quan trọng là **sự phản công quyết liệt** của các thế lực thù địch hòng **chống phá chủ nghĩa xã hội** cả trên phương diện tuyên truyền lý luận lẫn trong hoạt động hiện thực của chúng, **nhằm lôi kéo các lực lượng dân tộc - dân chủ trung gian** ngã về phía chúng, để **cô lập tối đa** phong trào cộng sản và công nhân quốc tế nói chung và cô lập, làm suy yếu lực lượng của cách mạng Việt Nam nói riêng. Do vậy, có lẽ vì lý do **mang tính sách lược** trong ứng xử ngoại giao mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã **không trực tiếp** sử dụng thuật ngữ "chủ nghĩa xã hội" và "chủ nghĩa cộng sản" trong những tình huống **có thể diễn đạt** nội dung ấy **theo cách khác**, chứ không phải Người hết "mặn mề" với chủ nghĩa xã hội!

Lý do **thứ hai** khiến chúng tôi không đồng thuận với ý kiến trên, đó là chúng tôi nhận thấy Hồ Chí Minh **luôn nung nấu** mục tiêu **chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản** trên con đường cách mạng của Việt Nam và thế giới mà Người đã lựa chọn, theo đuổi và dấn thân vào từ đầu những năm 20 của thế kỷ trước cho tới **những năm tháng cuối cùng** của cuộc đời. Điều này được **thể hiện rõ trong Di chúc**, nhưng Người **không nói trực tiếp**, mà **luôn tìm được cách nói gián tiếp phù hợp** để các **đồng chí của Người và cả những người thừa kế trung thành** sự nghiệp cách mạng **hiểu đúng được** tình thần mà Người **muốn truyền lại trong Di chúc này**. Chúng ta có thể thấy điều đó trong "Điều mong muốn cuối cùng" của Người được ghi trong *Di chúc* là: "Toàn

Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới". Ở đây, chúng tôi muốn nhấn mạnh cụm từ "**sự nghiệp cách mạng thế giới**" mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lựa chọn, mong Việt Nam "góp phần xứng đáng" của mình, chứ không còn là cụm từ "góp phần xứng đáng vào **phong trào giải phóng dân tộc**" là điều mà, theo Người, dân tộc ta **đã thực hiện được** khi giành được trọn vẹn độc lập và thống nhất non sông sau khi đã "anh dũng đánh thắng hai đế quốc to – là Pháp và Mỹ".

**3. Thuật ngữ: "Đảng Cộng sản"**. Nếu như Hồ Chí Minh luôn nung nấu mục tiêu chủ nghĩa xã hội cho Việt Nam và thế giới, thì Người càng canh cánh trong lòng về **một trong những** yếu tố mang **tâm chiến lược, có tính quyết định** để cách mạng có thể đạt được mục tiêu ấy – đó là Đảng Cộng sản. Có thể nói, khi tìm thấy con đường cứu nước, giải phóng dân tộc là "con đường cách mạng vô sản", thì người cộng sản Hồ Chí Minh đã nghĩ ngay tới việc phải có một **Đảng Cộng sản của Việt Nam** như một tổ chức có **sứ mệnh lãnh đạo toàn dân tộc** thực hiện con đường cách mạng ấy. Năm 1925, Người đã tổ chức "Hội An Nam thanh niên cách mạng" như "là quả trứng, mà từ đó, nở ra con chim non cộng sản", và "Hội này sẽ là cơ sở cho một đảng lớn hơn"(5). Tư tưởng đó của Người đã biến thành sự thật -

(5) Hồ Chí Minh. *Toàn tập*, t.3. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.3, 35.

Đảng Cộng sản Việt Nam được khai sinh sau đó 5 năm. Cho tới *những năm tháng cuối đời*, Người vẫn suy tư, trăn trở về Đảng Lao động Việt Nam (Đảng Cộng sản Việt Nam) nói riêng và về Đảng Cộng sản trong “*phong trào cộng sản thế giới*” nói chung.

Chính những lời để lại trong *Di chúc* đã cho chúng ta thấy Người *luôn nhất quán* trong quan niệm về **Đảng Cộng sản**. Trước hết, *nền tảng* cho hoạt động lý luận và thực tiễn của các Đảng Cộng sản, theo quan niệm của Hồ Chí Minh, đó phải là “**chủ nghĩa Mác - Lênin và chủ nghĩa quốc tế vô sản**”. Theo cách Người viết trong *Di chúc*, có thể thấy, Hồ Chí Minh quan niệm rằng, sự *xa rời nền tảng* này trong hoạt động lý luận và thực tiễn của các Đảng Cộng sản đã đưa tới “*sự bất hòa hiện nay giữa các Đảng anh em*”. Cho nên, Người căn dặn Đảng ta phải “*ra sức hoạt động góp phần đắc lực vào việc khôi phục lại khối đoàn kết giữa các Đảng anh em trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin và chủ nghĩa quốc tế vô sản, có lý, có tình*”. Hồ Chí Minh khẳng định, “*hiểu chủ nghĩa Mác - Lênin là phải sống có nghĩa có tình*”. Nếu thuộc bao nhiêu sách mà *sống không có nghĩa có tình* thì sao gọi là *hiểu chủ nghĩa Mác - Lênin* được”(6) (Tác giả nhấn mạnh - B.T.Q).

Với Đảng ta, Người căn dặn “*việc cần phải làm trước tiên là chỉnh đốn lại Đảng*”, và trong “*mấy lời*” “*nói vắn tắt vài việc*” để lại dặn dò chúng ta trong *Di chúc*, Người cũng “*Trước hết nói về Đảng*”. Trong những điều Hồ Chí Minh nói về Đảng, chúng tôi muốn nhấn mạnh

ý Người căn dặn chúng ta “**phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau**” trong việc “*thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình*” như là một “*cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng*”. Một lần nữa, chúng ta thấy Người *gián tiếp nhắc chúng ta phải không được xa rời* chủ nghĩa Mác - Lênin trong chính câu *dẫn dò trực tiếp* chúng ta “**phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau**”.

Người còn căn dặn Đảng và đảng viên chúng ta “*phải xứng đáng là người lãnh đạo*”, là người *đầy tớ thật trung thành* của nhân dân” (Tác giả nhấn mạnh - B.T.Q). Nếu xa rời chủ nghĩa Mác - Lênin thì làm sao chúng ta có thể thực hiện được lời căn dặn hết sức ngắn gọn, nhưng về một công việc hết sức lớn lao trong trách nhiệm của chúng ta trước nhân dân?

Đảng phải chăm lo “*đào tạo*” các đoàn viên và thanh niên ta thành những người thừa kế xây dựng xã hội chủ nghĩa vừa “*hồng*” vừa “*chuyên*”. Nếu xa rời chủ nghĩa Mác - Lênin, thì làm thế nào chúng ta thực hiện được nhiệm vụ trọng đại này?

Khi nói “*Về phong trào cộng sản thế giới*”, Người khẳng định mình “*là một người suốt đời phục vụ cách mạng*” nên rất “*đau lòng... vì sự bất hòa hiện nay giữa các đảng anh em*”. Hồ Chí Minh mong muốn “*Đảng ta sẽ ra sức hoạt động, góp phần đắc lực vào việc khôi phục lại khối đoàn kết giữa các đảng anh em trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin và*

(6) Hồ Chí Minh. *Sđd.*, t. 12, tr. 554.

chủ nghĩa quốc tế vô sản, có lý có tình" (Tác giả nhấn mạnh - B.T.Q). Lại ở đây nữa, chúng ta cũng có thể đọc được ý Người căn dặn những người cộng sản - dù là người cộng sản Việt Nam hay người cộng sản của các nước khác - thì cũng phải luôn giữ vững chủ nghĩa Mác - Lênin như "là nền tảng tư tưởng, là kim chỉ nam cho mọi hành động"(7) của chúng ta.

Trong *Di chúc*, Hồ Chí Minh đã nói "điều mong muốn cuối cùng" của Người là "toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới". Như chúng tôi đã phân tích ở trên, khái niệm "sự nghiệp cách mạng thế giới" mà Người sử dụng ở đây chính là khái niệm "cách mạng vô sản", là tiến trình cải biến cách mạng toàn bộ xã hội, từ một xã hội còn phân chia nội tại thành hai nửa đối lập nhau, hai giai cấp hoàn toàn đối kháng nhau - giai cấp bóc lột thống trị và giai cấp bị trị, bị bóc lột - cải biến xã hội đó thành một xã hội mới với tư cách "một thể liên hợp của những con người tự nguyện mà ở đó tự do của mỗi người là tiền đề cho tự do của tất cả mọi người" (*Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản*) - đó là lý tưởng cao đẹp mà Hồ Chí Minh đã lựa chọn - xã hội cộng sản tương lai.

Như vậy, nếu tóm tắt một số điều Người dặn lại được ghi trong *Di chúc* mà chúng tôi đã phân tích ở trên, thì, theo chúng tôi, có lẽ, sẽ có thể nói gọn trong 18 chữ: "Dù thế nào cũng **không bỏ** hai

chữ "**cộng sản**" và **không xa rời chủ nghĩa Mác - Lênin**"!

Liệu đây có đúng là những điều Người trần trở và dặn lại chúng ta trong *Di chúc*?

II. *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã được viết và công bố cách đây 40 năm, nghĩa là chúng ta đã 40 năm thực hiện *Di chúc* của Người.

Bốn mươi năm trước, cách mạng Việt Nam đã đạt nhiều thắng lợi, nhưng cũng ở vào giai đoạn hết sức khó khăn. Phong trào cộng sản và công nhân quốc tế cũng đang rơi vào thời kỳ khủng hoảng ngày càng trầm trọng, cả trong nhận thức lý luận lẫn trong tổ chức hoạt động thực tiễn thực hiện lý tưởng tốt đẹp của loài người. Khi ấy, kẻ thù của cách mạng cũng thực hiện toàn diện cuộc phản công chiến lược nhằm xóa bỏ chủ nghĩa cộng sản trong tư duy, trong tình cảm và đời sống hiện thực của nhân loại nói chung, của mỗi người Việt Nam, nhất là nhân dân miền Nam Việt Nam nói riêng.

Một câu hỏi được đặt ra là: "*Khi ấy, chúng ta mạnh hơn hay yếu hơn bây giờ*"?

Khi ấy, đường lối đối mới còn chưa tỏ, lực lượng cần tập hợp còn bị phân tán, buộc chúng ta phải "ít nói trực tiếp tới" những từ như "cộng sản", "chủ nghĩa xã hội", "chủ nghĩa Mác - Lênin"... nhưng làm như vậy không phải để vứt bỏ lý tưởng đúng đắn đã lựa chọn, cũng không phải rời xa học thuyết khoa học duy nhất

---

(7) Đảng Cộng sản Việt Nam. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII. Nxb Sự thật, Hà Nội, 1991, tr.127.

về con đường giải phóng nhân loại, giải phóng xã hội, giải phóng con người mà tư duy nhân loại đã đạt tới. Điều này, có lẽ cũng tương tự như những ngày đầu còn non trẻ của chế độ dân chủ cộng hoà, của nước Việt Nam mới những năm đầu sau Cách mạng tháng Tám. Lúc đó, lực lượng của người cộng sản Việt Nam còn mỏng, nhân dân chưa thấu hiểu ở tầm lý luận về người cộng sản và cách mạng vô sản; kẻ thù trong nước và ngoài nước liên minh với nhau nhằm bóp chết nhà nước dân chủ cộng hoà vừa được thành lập, mà một trong những biện pháp được kẻ thù chọn lựa sử dụng để phân hoá lực lượng trong nhân dân làm suy yếu cách mạng là **xuyên tạc và tấn công** vào những người cộng sản và Đảng Cộng sản Việt Nam. Cũng do so sánh lực lượng của cách mạng với lực lượng phản cách mạng trong và ngoài nước còn quá chênh lệch, cũng để bảo toàn được Đảng Cộng sản Việt Nam với tư cách người lãnh đạo và tổ chức duy nhất có khả năng đảm bảo được thắng lợi của cuộc **“cách mạng đến nơi”** (thuật ngữ mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lựa chọn cho cuộc cách mạng của chúng ta), cũng để tập hợp được rộng rãi nhất lực lượng toàn dân tộc trong mặt trận thống nhất nhằm bảo vệ và phát huy thành quả của cách mạng, bảo vệ nhà nước non trẻ của nhân dân, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã **đứng cầm lựa chọn hành động có tính sách lược hết sức quan trọng** lúc này là quyết định để Đảng Cộng sản Việt Nam **tự tuyên bố giải tán**; “giải tán” ở đây không phải để xoá bỏ Đảng, mà là để bảo vệ, củng cố Đảng và giữ vững vai trò lãnh đạo duy nhất chỉ có Đảng mới có thể thực

hiện được đối với Nhà nước và Cách mạng Việt Nam trong bối cảnh ấy, nhằm đưa cách mạng tới thắng lợi hoàn toàn.

Ngày nay, lý luận đối mới đang tiếp tục được hoàn chỉnh, định hướng con đường đi và cách thực hiện đã rõ ràng.

Bốn mươi năm trước, không một nhà nước tư sản và một đảng tư sản nào muốn đối xử bình đẳng với “nhà nước cộng sản Việt Nam” và Đảng Cộng sản Việt Nam. Ngày nay, tuy còn nhiều khó khăn và thách thức, nhưng chúng ta đã đứng được ở vị thế của một thành viên không thể thiếu trong các lĩnh vực khác nhau của đời sống nhân loại, được sự thừa nhận chung của quốc tế.

Vậy, phải chăng chính là bây giờ, chúng ta cần và có thể trực tiếp và công khai nói về lý tưởng, về con đường và cách thức thực hiện lý tưởng ấy mà chúng ta đã lựa chọn. Dù thời gian thực hiện có dài lâu hàng nhiều thế kỷ, dù điều kiện còn vô cùng ngặt nghèo đối với chúng ta trên con đường ấy, nhưng chúng ta biết rằng đó là lý tưởng và con đường duy nhất đúng đắn mà Hồ Chí Minh đã lựa chọn cho sự phát triển của dân tộc ta, và đó cũng là định hướng vận động và phát triển tất yếu khách quan của nhân loại mà Việt Nam có thể “góp phần xứng đáng” của mình. Và như vậy, hơn lúc nào hết, chính là bây giờ, chúng ta cần phải và có thể làm cho mọi người **thật sự thấu hiểu đúng đắn** về chủ nghĩa Mác - Lênin, về người cộng sản và hoạt động cách mạng của người cộng sản, về cách mạng vô sản - cuộc cách mạng có khả năng mang lại cho con người sự tự do và hạnh phúc. □